

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2020/HS-ST

Ngày: 18 - 9 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Duy Thuần.

*Thẩm phán:* Bà Nguyễn Thị Hằng.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Huỳnh Tựu
2. Ông Kpă Y Khoa
3. Bà Bùi Thị Kim Nga

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Thu Hoài – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Quang Hưng - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 18/9/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 69/2020/TLST-HS, ngày 14/8/2020 đối với bị cáo:

**HÀ NGỌC Đ** (Tên gọi khác: Bất) - Sinh năm 1979, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn A, xã T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; trình độ học vấn: 3/12; nghề nghiệp: Làm nông; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn H, sinh năm 1957 và bà Bùi Thị C, sinh năm 1958, hiện cùng trú tại thôn A, xã T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; có vợ là Nguyễn Thị Ngọc Th, sinh năm 1982 và có 02 con (lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2004), hiện trú Thôn A, xã T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/01/2020 hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk – Có mặt tại phiên tòa.

**- Người bào chữa cho bị cáo theo yêu cầu của Tòa án:** Ông Phạm Xuân B – Văn phòng Luật sư ĐA.

Địa chỉ: Đường Y, thành phố B, Đắk Lắk, có mặt.

- *Bị hại*: Anh Trần Duy V – Sinh năm 1986, nơi cư trú: Đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Chị Nguyễn Thị Ngọc Th (vợ của bị cáo) – sinh năm 1982, nơi cư trú: Thôn A, xã T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

- *Người làm chứng*:

1. Anh Phan Tiến D – sinh năm 1988, nơi cư trú: thôn K, xã T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

2. Anh Dương Trọng C – sinh năm 1985, nơi cư trú: thôn D, xã T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

3. Anh Bùi Văn M – sinh năm 1972, nơi cư trú: thôn B, xã T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

4. Anh Trần Thanh M – sinh năm 1954, nơi cư trú: thôn B, xã T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào trưa ngày 17/10/2019, Hà Ngọc Đ uống rượu cùng anh Trần Duy V và một số bạn bè là Dương Trọng C, Bùi Văn M, Phan Tiến D tại nhà của Đ (thôn A, xã T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk). Đến khoảng 15h cùng ngày, mọi người rủ nhau đến quán thịt cày ở đường L, thôn B, xã T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để uống rượu tiếp. Khi đến quán, anh M không ăn thịt chó nên đi sang quán đối diện ngồi, còn Đ, V, C, D vào quán thịt cày để uống rượu tiếp. Trong lúc ngồi uống rượu, Đ nghe anh V nói có ý xác phạm đến dân tộc Mường (là dân tộc của Đ) nên Đ và anh V xảy ra mâu thuẫn thách thức đánh nhau. Anh V đứng dậy đi ra giữa quán quay mặt vào phía trong quán thì Đ đứng dậy đi lại chỗ anh V; Đ lấy con dao Thái Lan cán vàng ở trong túi áo khoác của mình ra, cầm trên tay phải đâm 01 nhát theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái trúng vào vùng lưng hông trái của anh V. Thấy anh V bị đâm chảy nhiều máu thì anh C, D chở V đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa Thiện Hạnh. Còn Hà Ngọc Đ cầm con dao dùng vào việc gây án đến Công an xã Hòa Thắng giao nộp và khai báo hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận pháp y thương tích số 1259/TgT-TTPY, ngày 05/11/2019 của Trung tâm pháp y, Sở y tế Đắk Lắk kết luận: Trần Duy V bị sẹo vết mổ giữa bụng kích thước 20x0,2 cm; sẹo vết mổ thành ngực trái kích thước 20cmx0,2 cm; sẹo

vết thương vùng lưng hông trái kích thước 13cmx0,2cm; Đứt một phần thân đốt sống L2; đứt gai ngang L2, tỉ lệ thương tích 30%. Vật tác động sắc nhọn.

Tại bản Cáo trạng số 80/CT-VKS-P2, ngày 10/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Hà Ngọc Đ về tội “*Giết người*” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự 2015.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Hà Ngọc Đ đã khai nhận hành vi phạm tội như lời khai tại cơ quan điều tra, nội dung bản cáo trạng.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đã đưa ra chứng cứ buộc tội và đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội do bị cáo gây ra và vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hà Ngọc Đ tại bản Cáo trạng 80/CT-VKS-P2, ngày 10/8/2020. Đại diện Viện kiểm sát cũng đưa ra các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hà Ngọc Đ phạm tội “*Giết người*”; Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015; Xử phạt: Hà Ngọc Đ từ 14 đến 16 năm tù, về tội “*Giết người*”.

**Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng Điều 584, 586, 587, 590, 591 của Bộ luật dân sự 2015;

- Chấp nhận việc gia đình bị cáo Hà Ngọc Đ đã bồi thường số tiền 78.000.000<sup>d</sup> cho bị hại Trần Duy V.

**Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 con dao Thái Lan có cán nhựa màu vàng, cán dao dài 10 cm, lưỡi dao bằng kim loại có bản rộng 2 cm, sắc nhọn, dài 11 cm do bị cáo giao nộp.

Luật sư Phạm Xuân B bào chữa cho bị cáo cho rằng việc bị cáo bị truy tố về tội “*Giết người*” là không phù hợp, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xét xử bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo Điều 134 Bộ luật hình sự 2015, vì bị cáo chỉ có hành vi gây thương tích cho bị hại, khi thấy bị hại bị mình đâm chảy máu và ngã xuống thì bị cáo lập tức dừng các hành vi của mình, không tiếp tục công kích, dùng tay bịt lại vết thương và bảo anh C, D đưa bị hại đi bệnh viện cấp cứu.

Bị cáo Hà Ngọc Đ đồng ý với ý kiến của Luật sư bào chữa và không tranh luận, bào chữa gì.

Bị hại Trần Duy V đã nhận từ gia đình bị cáo số tiền 78.000.000<sup>d</sup>, đã làm đơn bãi nại không yêu cầu bị cáo Đại bồi thường gì thêm và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Hà Ngọc Đ tại phiên tòa sơ thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 15h ngày 17/10/2019, trong lúc uống rượu tại đường L, xã T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk thì giữa Hà Ngọc Đ và Trần Duy V xảy ra mâu thuẫn anh Trần Duy V đã thách thức đánh nhau. Khi hai người đứng đối diện nhau, khoảng cách hai mét thì anh Trần Duy V đã lao vào đánh bị cáo thì bị cáo Hà Ngọc Đ dùng dao Thái Lan đâm 01 nhát vào vùng lưng - hông trái của anh V, hậu quả làm anh V bị thương tích 30%.

### [3] Về tội danh và mức hình phạt đối với bị cáo

Tại quán nhậu, anh V và Hà Ngọc Đ cãi nhau qua lại, trong lúc cãi nhau, anh V có xúc phạm đến dân tộc Mường là dân tộc của Đ nên hai người đã thách thức đánh nhau và ra chỗ trống của quán (giữa quán) để đánh nhau. Hành vi của hai người là bộc phát, không có dự kiến từ trước. Khi bước ra giữa quán, anh V nói *“Đại ca Mường nào ra đây tao chơi hết”*, sau đó hai người xông vào nhau, Đ rút dao Thái Lan từ trong túi áo khoác ra đâm vào lưng - hông trái của anh V. Vị trí đứng của anh V đối mặt và cách Đ 2 m, nếu Đ muốn giết người, Đ có thể đâm vào vùng ngực, cổ, bụng là những nơi trọng yếu dễ tước đoạt mạng sống của anh V hoặc đâm thêm nhiều nhát để thể hiện sự quyết liệt của hành vi. Qua diễn biến hành vi phạm tội và lời khai của bị hại, nhân chứng và các tài liệu thực nghiệm hiện trường đều cho thấy Đ chỉ đâm 01 nhát vào vùng lưng - hông trái của anh V, khi thấy anh V bị đâm trúng, Đ đã tự dừng lại mà không cần người khác can ngăn và dùng tay bịt vết thương cho anh V. Sau đó vì anh V không cho Đ đưa đi bệnh viện cấp cứu nên Đ nói với anh C, anh D và anh M chở V đi cấp cứu. Như vậy, hành vi khách quan thể hiện ý chí chủ quan của Đ chỉ muốn gây thương tích cho anh V chứ không muốn tước đoạt mạng sống của người bị hại, không bỏ mặc hậu

quả. Hành vi của bị cáo dùng dao đâm anh V là hung khí nguy hiểm. Vị trí đâm là vùng lưng – hông bên trái không phải là vùng trọng yếu trên cơ thể. Về cường độ tấn công bị cáo chỉ đâm một nhát và dừng lại khi không có ai can ngăn hay tước hung khí của bị cáo. Ngay sau khi rút dao ra thấy máu chảy nhiều bị cáo đã dùng tay bịt vết thương cho người bị hại thể hiện bị cáo không bỏ mặc hậu quả. Bị cáo và người bị hại là bạn bè chỉ vì thách thức đánh nhau khi đã uống rượu mà bị cáo đã dùng dao đâm người bị hại là có tính chất côn đồ.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của BLHS là chưa đủ căn cứ.

Từ những phân tích, nhận định trên HĐXX xét thấy hành vi của Hà Ngọc Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác” với các tình tiết quy định tại các điểm a, i khoản 1 khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự 2015.

***Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định:***

*1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

*a) Dùng hung khí nguy hiểm ...;*

*.....*

*i) Có tính chất côn đồ;*

*.....*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm.*

*đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11 đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.*

***Điều 298 của Bộ luật tố tụng hình sự quy định về giới hạn xét xử.***

*1 .....*

*2. Tòa án có thể xét xử bị cáo theo khoản khác với khoản mà Viện kiểm sát đã truy tố trong cùng một điều luật hoặc về tội khác bằng hoặc nhẹ hơn tội mà Viện kiểm sát đã truy tố.*

Vận dụng các điều luật nêu trên đối chiếu với hành vi phạm tội của bị cáo HĐXX cần nên cho bị cáo một hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi và hậu quả đã gây ra và cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định. Như vậy mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và mới đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm.

Tính chất vụ án do bị cáo Hà Ngọc Đ gây ra là nghiêm trọng. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhất trong cuộc sống khi bị cáo và anh Trần Duy V thách thức đánh nhau anh Trần Duy V dung chân tay mà Hà Ngọc Đ đã có hành vi dùng dao đâm vào lưng – hông anh Trần Duy V gây tổn thương 30% sức khỏe.

Xét ý thức của bị cáo: Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức và nhận thức được rằng sức khỏe của con người là vốn quý được pháp luật nhà bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật đến sức khỏe của người khác đều bị pháp luật trừng trị thích đáng. Song xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác, chỉ vì những mâu thuẫn nhỏ nhất trong cuộc sống mà xâm phạm nghiêm trọng đến sức khỏe người khác.

#### **[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng:**

Sau khi phạm tội, bị cáo đã đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại 78.000.000<sup>d</sup>, được bị hại làm đơn xin bãi nại, bị cáo là người dân tộc thiểu số (dân tộc Mường).

Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 mà Hội đồng xét xử cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

**[5] Về trách nhiệm dân sự:** Căn cứ Điều 584, 586, 590 của Bộ luật dân sự 2015: Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận việc gia đình bị cáo Hà Ngọc Đ bồi thường số tiền 78.000.000 đồng cho bị hại V.

**[6] Về xử lý vật chứng:** Vật chứng và đồ vật, tài sản Cơ quan điều tra đã thu giữ, Hội đồng xét xử cần xử lý theo quy định tại Điều 47 của BLHS và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

- Đối với 01 con dao Thái Lan có cán nhựa màu vàng, cán dao dài 10 cm, lưỡi dao bằng kim loại có bản rộng 2 cm, sắc nhọn, dài 11 cm do bị cáo giao nộp là vật chứng thu giữ tại hiện trường không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy là phù hợp.

*(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk, có đặc điểm cụ thể theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/8/2020).*

**[7] Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hà Ngọc Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo Hà Ngọc Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 2 Điều 134; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015;

Xử phạt: Bị cáo **Hà Ngọc Đ** 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 07/01/2020.

**Về trách nhiệm dân sự:** Căn cứ Điều 584, 586, 590 của Bộ luật dân sự 2015:

Chấp nhận việc gia đình bị cáo Hà Ngọc Đ bồi thường số tiền 78.000.000 đồng cho bị hại Trần Duy V.

**Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 con dao Thái Lan có cán nhựa màu vàng, cán dao dài 10 cm, lưỡi dao bằng kim loại có bản rộng 2 cm, sắc nhọn, dài 11 cm do bị cáo giao nộp.

*(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk, có đặc điểm cụ thể theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/8/2020).*

**Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hà Ngọc Đ phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

**Nơi nhận:**

- TAND Tối cao;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- T.H.A hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- UBND tỉnh Đắk Lắk;
- Dương sự;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*Đã ký*

**Nguyễn Duy Thuần**